

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ M'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 38/2019/DS-ST
Ngày 05/9/2019
“V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Ngọc Thắng.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Mạnh và bà Cao Thị Hồng Châu

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 141/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 04 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2019/QĐST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần A
Địa chỉ: số 201 – 203 đường X, phường Z, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc Q – Chủ tịch hội đồng quản trị
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Anh T – chức vụ: Giám đốc ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Đắk Lắk

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lưu Quang B - Trưởng bộ phận kinh doanh ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Đắk Lắk (theo giấy ủy quyền số 17/2019/UQ-NHNA-06 ngày 22/3/2019) (có mặt)

- Đồng bị đơn: Ông Y N Hmők và bà H B Mlô

Địa chỉ: B J W B, xã E K, huyện C M, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/4/2019 đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Võ Anh T trình bày tóm tắt như sau:

- Ngày 07/7/2017, ông Y N Hmők và bà H B Mlô đã ký kết hợp đồng tín dụng số 0915/2017/502-CV để vay tiền Ngân hàng thương mại cổ phần A – chi nhánh Đắk Lắk vay với số tiền 350.000.000đ, thời hạn 12 tháng, lãi suất ban đầu

11%/năm điều chỉnh 3 tháng/lần và lãi suất hiện tại là 11,5%/năm, mục đích vay đầu tư các khoản mục phục vụ sản xuất nông nghiệp bổ sung vốn sản xuất nông nghiệp. Số tiền vay của ông Y N Hmők và bà H B Mlô đã quá hạn trả nợ vào ngày 10/7/2018. Tổng số tiền gốc và lãi là 414,580,674đ (tạm tính đến ngày 29/3/2019).

Để bảo đảm khoản vay trên giữa ông Y N Hmők và bà H B Mlô với Ngân hàng thương mại cổ phần A – chi nhánh Đắk Lắk đã ký kết hợp thế chấp số 0704/2017/502-BĐ ngày 07/7/2017 gồm có các tài sản thế chấp sau:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 631972 do Ủy ban nhân dân huyện Cư Mgar cấp cho ông Y N Hmők và bà H B Mlô ngày 04/7/2017 tại thửa số 201, tờ bản đồ số 31, có diện tích 2738,2 m² đất trồng cây lâu năm.

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 684572 do Ủy ban nhân dân huyện Cư Mgar cấp cho ông Y N Hmők và bà H B Mlô ngày 23/3/2016 tại thửa số 38, tờ bản đồ số 41, có diện tích 10101,3m² đất trồng cây lâu năm.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần A làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Y N Hmők và bà H B Mlô phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền gốc và lãi là 414,580,674đ (tạm tính đến ngày 29/3/2019) và tiếp tục tính lãi từ ngày 30/03/2019 cho đến khi ông Y N Hmők và bà H B Mlô trả hết số tiền trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần A.

Nếu ông Y N Hmők và bà H B Mlô không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án áp dụng biện pháp cưỡng chế phát mãi tài sản đảm bảo đã thế chấp.

Bị đơn ông Y N Hmők và bà H B Mlô:Đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không tham gia tố tụng

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cho ông Lưu Quang B vẫn giữ nguyên yêu cầu như đơn khởi kiện.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Đối với Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự

Đối với Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đối với nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn: Tòa án đã triệu tập và niêm yết nhiều lần nhưng đồng bị đơn đã không thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các Điều 463, Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng ngân hàng thương mại cổ phần A. Buộc vợ chồng ông Y N Hmők và bà H B Mlô phải trả cho Ngân hàng ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền 414.580.674đ (trong đó nợ gốc là 350.000.000đ, nợ lãi trong hạn 19.840.287đ và quá hạn là 44.740.387đ) tạm tính đến ngày 29/03/2019 và tiếp tục tính lãi từ ngày 30/03/2019 cho đến khi ông Y N Hmők và bà H B Mlô trả hết số tiền trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần A. Trường hợp ông Y N Hmők và bà H B Mlô không trả được số tiền trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự bán giá tài sản đã thế chấp để trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần A. Trường hợp ông Y N Hmők và bà H B Mlô trả nợ được cho Ngân hàng thương mại cổ phần A thì Ngân hàng thương mại cổ phần A có trách nhiệm trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Y N Hmők và bà H B Mlô.

Về án phí: Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí; ông Y N Hmők và bà H B Mlô phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:

Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập, niêm yết công khai ông Y N Hmők và bà H B Mlô lên Tòa làm việc nhiều lần nhưng ông Y N Hmők và bà H B Mlô không hợp tác. Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử cho ông Y N Hmők và bà H B Mlô nhưng ông Y N Hmők và bà H B Mlô không tham gia phiên tòa. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để giải quyết vắng mặt của đồng bị đơn là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung:

[3.1] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy giữa Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Đắk Lắk với ông Y N Hmők và bà H B Mlô có thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng số 0915/2017/502-CV ngày 07/7/2017 và vay với số tiền 350.000.000đ. Để đảm bảo khoản vay trên ông Y N Hmők và bà H B Mlô đã ký hợp đồng thế chấp 0704/2017/502-BĐ ngày 07/7/2017 với Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Đắk Lắk. Xét thấy các hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản được các bên tự nguyện thỏa thuận ký kết, đúng thẩm quyền, đúng

mục đích vay tại thời điểm ký kết, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên hợp đồng hợp pháp và có hiệu lực.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Y N Hmők và bà H B Mlô đã không thực hiện cam kết theo hợp đồng tín dụng mà ông Y N Hmők và bà H B Mlô đã ký, không trả tiền lãi và tiền gốc đúng theo quy định của hợp đồng là vi phạm hợp đồng tín dụng, vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay được quy định tại điều 466 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì vậy, Hội đồng xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần A buộc ông Y N Hmők và bà H B Mlô phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền 414.580.674đ (trong đó nợ gốc là 350.000.000đ, nợ lãi trong hạn 19.840.287đ và quá hạn là 44.740.387đ) tạm tính đến ngày 29/03/2019 và tiếp tục tính lãi từ ngày 30/03/2019 cho đến khi ông Y N Hmők và bà H B Mlô trả hết số tiền trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần A.

[3.2] Trường hợp ông Y N Hmők và bà H B Mlô không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì căn cứ vào Điều 299 Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 58 Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm. Ngân hàng thương mại cổ phần A có quyền có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án bán đấu giá tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 0704/2017/502-BĐ ngày 07/7/2017 giữa ông Y N Hmők và bà H B Mlô với Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Đắk Lắk ký kết bằng tài sản đảm bảo là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 631972 do Ủy ban nhân dân huyện Cư Mgar cấp cho ông Y N Hmők và bà H B Mlô ngày 04/7/2017 tại thửa số 201, tờ bản đồ số 31, có diện tích 2738,2 m² đất trồng cây lâu năm.

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 684572 do Ủy ban nhân dân huyện Cư Mgar cấp cho ông Y N Hmők và bà H B Mlô ngày 23/3/2016 tại thửa số 38, tờ bản đồ số 41, có diện tích 10101,3 m² đất trồng cây lâu năm.

[3.3] Trường hợp ông Y N Hmők và bà H B Mlô trả nợ được cho Ngân hàng thương mại cổ phần A thì Ngân hàng thương mại cổ phần A có trách nhiệm trả lại các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Y N Hmők và bà H B Mlô.

[4] Về án phí dân sự:

Do chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn nên ông Y N Hmők và bà H B Mlô phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Cụ thể:

400.000.000đ án phí là 20.000.000đ

14.580.674đ x 4% = 583.000đ

Tổng số tiền án phí là: 20.000.000đ + 583.000đ = 20.583.000đ

Ngân hàng thương mại cổ phần A được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng vào các Điều 299; Điều 317, Điều 318, Điều 320, Điều 322 và Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng vào Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

Áp dụng Điều 11 quyết định số 1627/2001/NQ-NHNN của Thống đốc Ngân hàng nhà nước việc ban hành quy chế cho vay của tổ chức tín dụng với khách hàng ngày 31/12/2001 được sửa đổi bổ sung bằng Quyết định số 127/2005/QĐ/NHNN ngày 03/02/2005.

Áp dụng vào khoản 1 Điều 58 Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần A

Buộc ông Y N Hmők và bà H B Mlô phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền 414.580.674đ (trong đó nợ gốc là 350.000.000đ, nợ lãi trong hạn 19.840.287đ và quá hạn là 44.740.387đ) tạm tính đến ngày 29/03/2019 và tiếp tục tính lãi từ ngày 30/03/2019 theo hợp đồng tín dụng số 0915/2017/502-CV ngày 07/7/2017 và hợp đồng tín dụng số 0704/2017/502-BĐ ngày 07/7/2017 giữa ông Y N Hmők và bà H B Mlô và Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Đắk Lắk.

Trường hợp ông Y N Hmők và bà H B Mlô không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án bán đấu giá tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 0704/2017/502-BĐ ngày 07/7/2017 giữa ông Y N Hmők và bà H B Mlô với Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Đắk Lắk ký kết bằng tài sản đảm bảo là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 631972 do Ủy ban nhân dân huyện Cư Mgar cấp cho ông Y N Hmők và bà H B Mlô ngày 04/7/2017 tại thửa số 201, tờ bản đồ số 31, có diện tích 2738,2 m² đất trồng cây lâu năm.

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 684572 do Ủy ban nhân dân huyện Cư Mgar cấp cho ông Y N Hmők và bà H B Mlô ngày 23/3/2016 tại thửa số 38, tờ bản đồ số 41, có diện tích 10101,3 m² đất trồng cây lâu năm.

Trường hợp ông Y N Hmők và bà H B Mlô trả nợ được cho Ngân hàng thương mại cổ phần A thì Ngân hàng thương mại cổ phần A có trách nhiệm trả lại các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Y N Hmők và bà H B Mlô.

2. Về án phí: Ông Y N Hmők và bà H B Mlô phải chịu 20.583.000đ (*hai mươi triệu năm trăm tám mươi ba nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng ngân hàng thương mại cổ phần A được nhận lại số tiền 10.291.000đ (mười triệu hai trăm chín mươi một nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2017/007039 ngày 22/04/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư M'gar. (ông Lưu Quang B là người trực tiếp nộp)

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Đồng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

“Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật THADS”

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Ngọc Thắng

